

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BUÔN ĐÔN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 33/2020/HSST

Ngày: 25/11/2020

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BUÔN ĐÔN, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Sỹ Thành

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Vĩnh Trung.

2. Bà H' Bon Du.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quỳnh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Y Rin Niê KĐăm- Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 11 năm 2020, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 45/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Việt H (tên gọi khác: Bin).

Sinh ngày 10 tháng 8 năm 1998, tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Thôn 1, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Dân tộc: Kinh; Trình độ văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: Làm nông;

Con ông: Nguyễn Văn Đ - sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị Ngọc N – sinh năm 1967.

- Tiền sự: Ngày 13/5/2020 Nguyễn Việt H bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Cư Êbur, TP Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Giáo dục tại xã, phường” về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Tiền án: không.

Nhân thân: Tại bản án số 21/2017/HSST, ngày 17/02/2017 của Tòa án nhân dân TP Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt Nguyễn Việt H 01 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Ngày 12/10/2017 Nguyễn Việt H chấp hành xong bản án.

- Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 03/8/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Đắk Lắk (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Mai Thanh Q: sinh năm 1993.

Nơi cư trú: số nhà 599 L, phường E, TP B, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Việt H là đối tượng nghiện ma túy, chiều ngày 03/8/2020 H điều khiển xe mô tô BKS 47M5-3525 đi đến khu vực gần Bên xe phía nam thuộc phường Ea tam, thành phố Buôn Ma Thuột để mua ma túy. Tại đây H đưa cho người đàn ông

(chưa xác định được nhân thân lai lịch) số tiền 600.000 đồng và nhận lại 01 gói ma túy giấu trong người rồi điều khiển xe mô tô vào khu vực chòi rẫy thuộc xã Ea Nuôl, huyện Buôn Đôn để sử dụng ma túy. Khoảng 15 giờ cùng ngày, khi H điều khiển xe mô tô đến đường liên thôn thuộc buôn Niêng 3, xã Ea Nuôl, huyện Buôn Đôn thì bị Cơ quan điều tra phát hiện bắt giữ người và thu giữ vật chứng gồm: 01 bìch ni lông màu trắng suốt hàn kín 2 đầu có kích thước 2,5 cm x 1,5 cm bên trong chứa các cục tinh thể màu trắng (H khai là ma túy đá).

Bản kết luận số 726/GĐMT-PC09 ngày 06/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: các cục chất rắn dạng tinh thể đựng trong 01 gói ni lông được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại methamphetamin, có khối lượng 0,1694 gam.

Trong vụ án này, theo lời khai của Nguyễn Việt H đối tượng nam giới khoảng 40 tuổi là người bán ma túy cho H ở gần Bến xe phía nam, thuộc phường Ea Tam, TP Buôn Ma Thuột. Tuy nhiên qua điều tra H không cung cấp được thông tin cá nhân cụ thể của người này, nên không có căn cứ xác định nhân thân lai lịch của người này nên không đề cập xử lý.

Bản cáo trạng số 35/KSĐT-HS, ngày 27 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố Nguyễn Việt H về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Việt H thành khẩn khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy vào ngày 03/8/2020, lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn.

Tranh tụng ở phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk sau khi đánh giá tính chất vụ án, phân tích đánh giá các chứng cứ buộc tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, giữ nguyên quyết định đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Việt H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;
Đề nghị xử phạt: Bị cáo Nguyễn Việt H từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 03/8/2020.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 bì thư (đã niêm phong) có chứa ma túy, loại methamphetamin, có khối lượng sau khi đã giám định 0,1545 gam (có đặc điểm như biên bản giao vật chứng ngày 01/11/2020 giữa Cơ quan Cảnh điều tra Công an huyện Buôn Đôn và Chi cục thi hành án Dân sự huyện Buôn Đôn).

- Đối với chiếc xe mô tô mang biển kiểm soát 47M5-3525 nhãn hiệu WAYEC số khung CH6MM71620120; số máy 1P52MH62012 mà bị cáo Nguyễn Việt H sử dụng đi mua ma túy, kết quả điều tra chưa xác định được chủ sở hữu. Vì vậy cần giao chiếc xe này cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn tiếp tục điều tra xác minh và xử lý theo qui định của pháp luật.

Bị cáo H thừa nhận luận tội và quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan

sai. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì thêm mà đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo H nói lời sau cùng: Bị cáo vô cùng hối hận về hành vi phạm tội của mình. Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo sớm có điều kiện phấn đấu trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Buôn Đôn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai của bị cáo H tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được thẩm tra tại phiên tòa cũng như kết quả tranh tụng tại phiên tòa

Như vậy đã có đủ căn cứ xác định:

Là người nghiện ma túy, chiều ngày 03/8/2020, sau khi mua được 01 gói ma túy của một đối tượng không rõ nhân thân lai lịch, Nguyễn Việt H cất giấu gói ma túy vào túi áo rồi điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 47M5-3525 đi vào chòi rẫy thuộc địa phận xã Ea Nuôl, huyện Buôn Đôn để sử dụng. Khoảng 15 giờ cùng ngày, khi bị cáo H điều khiển xe mô tô đến đường liên thôn thuộc khu vực buôn Niêng 3, xã Ea Nuôl thì bị Cơ quan điều tra Công an huyện Buôn Đôn bắt quả tang thu giữ toàn bộ số ma túy trên. Kết quả giám định là ma túy đá, loại methamphetamin, có khối lượng là 0,1694 gam.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội được quy định trong Bộ luật hình sự hiện hành, không những xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý các chất ma túy của nhà nước mà còn gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo thực hiện hành vi nêu trên trong điều kiện hoàn toàn đủ khả năng nhận thức về tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi và hậu quả xảy ra nhưng vì coi thường pháp luật nên vẫn cố ý thực hiện.

Xét luận tội của đại diện viện Kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, cần chấp nhận.

Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Việt H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo cũng như yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy tại địa phương, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tội phạm về ma túy nói chung và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” hiện đang có xu hướng gia tăng cả về số lượng và cả về tính chất nghiêm trọng. Trong thời gian qua mặc dù các cơ quan bảo vệ pháp luật nói riêng, cả hệ thống chính trị và cả xã hội nói chung đã phòng chống loại tội phạm này rất quyết liệt nhưng loại tội phạm này vẫn có chiều hướng gia tăng. Loại tội phạm này là một trong những nguyên nhân sinh ra các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Mặt khác, bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy, thấy cần áp dụng hình phạt tương xứng mới có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung, đáp ứng yêu cầu phòng, chống loại tội phạm này tại địa phương trong tình hình hiện nay.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Việt H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo H đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần xem xét áp dụng qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo H để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo, thể hiện tính khoan hồng nhân đạo của pháp luật nhà nước ta.

[6] Về áp dụng hình phạt: Xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là có căn cứ pháp luật và thỏa đáng nên Hội đồng xét xử cần xem xét.

Thấy cần phải tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian cần thiết mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo, răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

-Đối với tang vật vụ án Cơ quan điều tra đã thu giữ là bì thư (đã niêm phong) có chứa ma túy đá loại methamphetamin có khối lượng sau khi đã giám định là 0,1545 gam cần tịch thu để tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe mô tô mang biển kiểm soát 47M5-3525 mà bị cáo Nguyễn Việt H sử dụng đi mua ma túy, kèm theo theo 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 009777 do Công an tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 16/6/2007 mang tên Trần Thị H mà cơ quan điều tra đã tạm giữ, kết quả điều tra chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp hiện tại chiếc xe này nên cần tiếp tục giao chiếc xe này cho Cơ quan điều tra Công an huyện Buôn Đôn tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý theo qui định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Việt H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Việt H phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Việt H 01(một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/8/2020.

2.Về xử lý vật chứng:Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và

khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+Tịch thu để tiêu hủy 01bì thư (đã niêm phong) có chứa ma túy loại methamphetamin, có khối lượng 0,1545 gam.

+Giao chiếc xe mô tô mang biển kiểm soát 47M5-3525, nhãn hiệu WAYEC màu xanh đen, số khung CH6MM71620120; số máy 1P52MH62012 kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 009777 do Công an tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 16/6/2007 mang tên Trần Thị H cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn tiếp tục điều tra, xác minh, xử lý theo qui định của pháp luật.

(Có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/11/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Buôn Đôn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Buôn Đôn).

3. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Việt H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên qua đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk
- VKSND huyện Buôn Đôn;
- Công an huyện Buôn Đôn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện Buôn Đôn;
- Công an huyện Buôn Đôn;
- Cơ quan THA.HS huyện Buôn Đôn;
- Lưu HS; VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Nguyễn Sỹ Thành